LAC DUY & ASSOCIATES

THÁNG 01/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 356/2025/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 2025

NGHỊ ĐỊNH 371/2025/NĐ-CP SIẾT CHẶT QUẢN LÝ VÀ XỬ PHẠT THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ, THUỐC LÁ NUNG NÓNG

PHÁT HÀNH BỞI LAC DUY & ASSOCIATES

LIÊN HỆ CHÚNG TÔI

: http://lacduy-associates.com

: lacduy@lacduy-associates.com

: +84917275572/+842836221603

: Phòng 603, Tầng 6, Tòa nhà Centec, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM

LAC DUY & ASSOCIATES

THÁNG 01/2026

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Quý khách hàng thân mến,

Lac Duy & Associates trân trọng được gửi tới quý khách hàng Bản tin pháp luật của tháng 01 năm 2026 với một số điểm tin và bài viết đáng chú ý như sau:

- Những điểm mới của Nghị Định 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân 2025

- Nghị Định 371/2025/NĐ-CP siết chặt quản lý và xử phạt thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng

- Cập nhật Văn bản Pháp luật tháng 01/2026

: http://lacduy-associates.com
: lacduy@lacduy-associates.com
: +84917275572/+842836221603

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA NGHỊ ĐỊNH 356/2025/NĐ-CP QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN 2025

Ngày 31/12/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 356/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ("**Nghị Định 356**"). Nghị định này thay thế Nghị định 13/2023/NĐ-CP ("**Nghị Định 13**") và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/01/2026. So với Nghị Định 13, Nghị Định 356 có nhiều điểm mới quan trọng, thể hiện xu hướng siết chặt quản lý, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong xử lý dữ liệu cá nhân, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển công nghệ cao. Một số nội dung đáng chú ý như sau:

1. Mở rộng và cụ thể hóa danh mục dữ liệu cá nhân nhạy cảm

Điều 4 Nghị Định 356 đã mở rộng phạm vi dữ liệu cá nhân ("**DLCN**") nhạy cảm, đồng thời quy định cụ thể hơn so với trước đây. Đáng chú ý:

- Dữ liệu vi phạm pháp luật của cá nhân sẽ được coi là dữ liệu nhạy cảm, so với quy định trước đây, chỉ dữ liệu vi phạm đến mức bị xử lý hình sự (tội phạm, hành vi phạm tội) mới được coi là dữ liệu nhạy cảm (Điều 4.1.g).

- Dữ liệu trong lĩnh vực ngân hàng được liệt kê chi tiết hơn, gồm: tên đăng nhập, mật khẩu truy cập của tài khoản ngân hàng; thông tin thẻ ngân hàng, dữ liệu về lịch sử giao dịch của tài khoản ngân hàng (Điều 4.1.k);

- Thông tin hoạt động, giao dịch trong lĩnh vực chứng khoán, bảo hiểm tại các công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm của khách hàng cũng được coi là DLCN nhạy cảm; không chỉ là thông tin giao dịch tại các ngân hàng như trước đây (Điều 4.1.k);

- Dữ liệu theo dõi hành vi, hoạt động sử dụng dịch vụ viễn thông, mạng xã hội, dịch vụ truyền thông trực tuyến và các dịch vụ khác trên không gian mạng được bổ sung vào danh mục dữ liệu nhạy cảm (Điều 4.1.l);

Đồng thời, Nghị Định 356 nhấn mạnh yêu cầu cơ quan, tổ chức xử lý DLCN nhạy cảm phải thiết lập quy định phân quyền giới hạn truy cập, quy trình xử lý và các biện pháp bảo mật (Điều 4.2).

2. "Chia nhỏ" thời gian xử lý yêu cầu của chủ thể dữ liệu cá nhân

Khác với mốc thời gian chung 72 giờ theo Nghị Định 13, Điều 5 Nghị Định 356 đã chia nhỏ và cụ thể hóa thời hạn xử lý đối với từng loại yêu cầu của chủ thể dữ liệu cá nhân. Cụ thể:

- Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ khi nhận yêu cầu, bên xử lý DLCN phải phản hồi đầy đủ thủ tục cho chủ thể dữ liệu.

- Thời hạn để thực hiện yêu cầu của các chủ thể DLCN được quy định như sau:

i. 15 ngày đối với yêu cầu ngừng xử lý, rút lại sự đồng ý, hạn chế hoặc phản đối xử lý (20 ngày nếu có bên xử lý DLCN hoặc bên thứ ba).

ii. 10 ngày đối với yêu cầu xem, chỉnh sửa hoặc cung cấp dữ liệu (15 ngày nếu có bên xử lý DLCN hoặc bên thứ ba).

iii. 20 ngày đối với yêu cầu xóa dữ liệu (30 ngày nếu có bên xử lý DLCN hoặc bên thứ ba).

Trong trường hợp yêu cầu của chủ thể DLCN phức tạp, thời hạn xử lý có thể được gia hạn tối đa 01 lần, không vượt quá thời hạn tương ứng và phải thông báo, chứng minh lý do gia hạn là cần thiết, hợp lý.

3. Đề cao tính quan trọng về sự đồng ý của chủ thể dữ liệu

Một trong những nguyên tắc quan trọng khi xử lý dữ liệu cá nhân là phải có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu. Theo Điều 6 Nghị Định 356, sự đồng ý phải đảm bảo các yếu tố sau:

- Bảo đảm khả năng kiểm chứng được về việc xác định chủ thể dữ liệu cá nhân đã thực hiện sự đồng ý, thời điểm và nội dung được đồng ý;

- Không được thiết lập dưới dạng **mặc định đồng ý**, không gây nhầm lẫn giữa đồng ý và không đồng ý;

- Phải được **lưu trữ làm bằng chứng**.

Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, trách nhiệm chứng minh sự đồng ý của chủ thể dữ liệu thuộc về bên kiểm soát DLCN, bên kiểm soát và xử lý DLCN.

4. Quy định về điều kiện của nhân sự bảo vệ dữ liệu cá nhân trong doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân được cung cấp dịch vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân

Điều 13 Nghị Định 356 quy định việc chỉ định nhân sự bảo vệ DLCN hoặc bộ phận bảo vệ DLCN trong doanh nghiệp phải được thực hiện bằng văn bản chính thức của cơ quan, tổ chức đó và phải

đáp ứng đủ các điều kiện về năng lực như: tốt nghiệp trình độ cao đẳng trở lên; có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác (kể từ thời điểm tốt nghiệp) về lĩnh vực liên quan; đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng chuyên môn.

Cá nhân, tổ chức muốn kinh doanh dịch vụ xử lý DLCN phải được Bộ Công an cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và phải đáp ứng các điều kiện kèm theo như sau:

- Đối với cá nhân, phải đáp ứng đủ các điều kiện năng lực như: Có trình độ cao đẳng trở lên; Có ít nhất 03 năm kinh nghiệm công tác (kể từ thời điểm tốt nghiệp) liên quan đến một trong các lĩnh vực về pháp chế, xử lý DLCN, an ninh mạng, an ninh dữ liệu, quản trị rủi ro, kiểm soát tuân thủ; Đã được đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu kiến thức pháp luật và kỹ năng chuyên môn về bảo vệ DLCN (Điều 15).

- Đối với tổ chức thì phải là tổ chức, doanh nghiệp có chức năng, nhiệm vụ hoặc ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh về công nghệ, pháp lý hoặc tư vấn về công nghệ, pháp lý; Có tối thiểu 03 nhân sự đáp ứng đủ các điều kiện về năng lực; Đã cung cấp các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến bảo mật, an ninh mạng, công nghệ thông tin, đánh giá tiêu chuẩn, tư vấn về bảo vệ DLCN (Điều 16).

5. Bảo vệ dữ liệu cá nhân trong AI, Big Data, Blockchain

Nghị Định 356 cũng đã bổ sung thêm nhiều điều khoản mới hoàn toàn so với quy định cũ là vấn đề bảo vệ DLCN trong các lĩnh vực công nghệ để kịp thời điều chỉnh trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo đang phát triển.

Cụ thể, với hệ thống trí tuệ nhân tạo (AI) và vũ trụ ảo (Metaverse), bên kiểm soát có trách nhiệm thông báo cho chủ thể về việc xử lý tự động. Đồng thời, phải giải thích nguyên tắc hoạt động của thuật toán và cho phép chủ thể chọn không tham gia (Điều 10.3).

Về công nghệ Chuỗi khối (Blockchain), quy định không lưu trữ trực tiếp DLCN trên chuỗi khối, chỉ lưu trữ khi DLCN đã được khử nhận dạng hoặc lưu trữ giá trị băm của DLCN (Điều 11.2.b).

Với Điện toán đám mây (Cloud), quy định rõ trách nhiệm giữa bên thuê và bên cung cấp dịch vụ Điện toán đám mây trong hợp đồng ký kết giữa các bên có liên quan tới xử lý DLCN. Bên cạnh đó, phải thoả mãn các điều kiện tại Điều 12.2 như: Tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật Việt Nam về bảo vệ DLCN và các thủ tục hành chính liên quan; Xác

định rõ luồng xử lý DLCN, vai trò các bên; Thông báo kịp thời; Tuân thủ thời hạn xử lý; Bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền của chủ thể DLCN.

6. Yêu cầu nghiêm ngặt đối với từng lĩnh vực trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân

Đối với **hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, hoạt động thông tin tín dụng**, trong vòng không quá 72 giờ kể từ thời điểm phát hiện lộ, mất dữ liệu nhạy cảm của chủ thể DLCN, tổ chức, cá nhân trực tiếp thu thập DLCN phải thông báo cho cơ quan chuyên trách bảo vệ DLCN và chủ thể DLCN (Điều 8).

Đối với việc **bảo vệ DLCN trong xử lý dữ liệu lớn**, yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân phải sử dụng phương thức xác thực mạnh; yêu cầu tối thiểu xác thực đa yếu tố (mật khẩu, mã PIN kết hợp với mật khẩu dùng một lần, thiết bị ký số hoặc yếu tố sinh trắc học), phân quyền truy cập để đảm bảo chỉ những người có quyền mới có thể truy cập dữ liệu cá nhân; thực hiện mã hóa, ẩn danh DLCN; thực hiện giám sát, sử dụng công cụ giám sát theo dõi hoạt động truy cập DLCN; kiểm tra định kỳ về an ninh mạng và bảo mật dữ liệu nhằm phát hiện, ngăn chặn và khắc phục lỗ hổng (Điều 9).

NGHỊ ĐỊNH 371/2025/NĐ-CP SIẾT CHẶT QUẢN LÝ VÀ XỬ PHẠT THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ, THUỐC LÁ NUNG NÓNG

Ngày 31/12/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 371/2025/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 77/2013/NĐ-CP và Nghị định 117/2020/NĐ-CP nhằm tăng cường quản lý và xử lý vi phạm liên quan đến thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng ("**Nghị Định 371**"). Nghị Định này có hiệu lực ngay từ ngày 31/12/2025.

So với các quy định trước đây, Nghị Định 371 có nhiều điểm mới quan trọng, thể hiện sự thay đổi rõ rệt trong cách tiếp cận quản lý của Nhà nước đối với các sản phẩm thuốc lá thế hệ mới.

1. Một trong những điểm mới quan trọng nhất của Nghị Định 371 là bổ sung cụ thể các khái niệm pháp lý còn thiếu trước đây, bao gồm:

- *"**Thuốc lá điện tử** là sản phẩm bao gồm thiết bị điện tử, bộ phận chứa dung dịch thuốc lá điện tử và dung dịch thuốc lá điện tử, trong đó:*

a) Thiết bị điện tử được sử dụng để làm nóng dung dịch thuốc lá điện tử hoặc cách thức khác nhằm tạo ra khí hơi cho người dùng hít vào;

b) Bộ phận chứa dung dịch thuốc lá điện tử được thiết kế để dùng một lần (không tái nạp dung dịch) hoặc để dùng nhiều lần (tái nạp dung dịch);

c) Dung dịch thuốc lá điện tử là hỗn hợp chất lỏng chứa dung môi tạo hơi, có hoặc không chứa nicotine, có thể có một hoặc các chất: phụ gia, hương vị và hóa chất khác với mục đích sử dụng cho thuốc lá điện tử hoặc thuốc lá nung nóng. Dung dịch có nicotine bao gồm bất kỳ dạng hóa chất nicotine nào, kể cả muối hoặc hợp chất, bất kể được chiết xuất tự nhiên hay tổng hợp và bao gồm cả nicotinic alcaloid."

- *"**Thuốc lá nung nóng** là sản phẩm bao gồm thiết bị điện tử và thuốc lá đặc chế, thuộc một trong các trường hợp sau:*

a) Thiết bị điện tử làm nóng trực tiếp thuốc lá đặc chế có hình dạng điếu thuốc lá;

b) Thiết bị điện tử có buồng chứa để nung nóng thuốc lá đặc chế trong buồng chứa đó;

c) Thiết bị điện tử có buồng chứa dung dịch thuốc lá điện tử quy định tại điểm c khoản 3 Điều này và thuốc lá đặc chế. Thiết bị hoạt động theo cơ chế hóa hơi dung dịch thuốc lá điện tử trước và sau đó làm nóng gián tiếp thuốc lá đặc chế;
d) Thiết bị điện hóa hơi cá nhân khác có tính năng làm nóng thuốc lá đặc chế mà không đốt cháy."

- *"**Thiết bị điện tử** bao gồm thiết bị điện tử dùng cho thuốc lá điện tử, thiết bị điện tử dùng cho thuốc lá nung nóng hoặc các thiết bị điện hóa hơi cá nhân tương tự."*

- *"**Thuốc lá đặc chế** là thuốc lá hoặc nguyên liệu chứa nicotine khác được sản xuất để chuyên sử dụng cho thiết bị thuốc lá nung nóng có hình dạng điếu thuốc lá hoặc các hình dạng khác."*

So với trước đây, Nghị định 77/2013/NĐ-CP không có bất kỳ định nghĩa nào về thuốc lá điện tử và thuốc lá nung nóng, dẫn đến khoảng trống pháp lý và khó khăn trong quản lý, xử phạt. Việc bổ sung khái niệm lần này tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho công tác quản lý và xử lý vi phạm.

2. Nghị Định 371 bổ sung Điều 26a vào Nghị định 117/2020/NĐ-CP, quy định xử phạt hành chính đối với hành vi sử dụng và chứa chấp sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng:

- *"Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng."*

- *"Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi **chứa chấp** người khác sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng tại địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình."*

- *"Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng đối với hành vi quy định tại khoản 1 Điều này."*

Theo đó, Nghị Định 371 không chỉ xử phạt người sử dụng mà còn mở rộng trách nhiệm pháp lý đối với: Chủ cơ sở, Người quản lý địa điểm, Người có quyền kiểm soát không gian trong trường hợp chứa chấp, cho phép hoặc không ngăn chặn người khác sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng tại địa điểm thuộc quyền quản lý của mình.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI TRONG THÁNG 01/2026

SỐ	NGÀY HIỆU LỰC	TÊN VĂN BẢN
		THUẾ - PHÍ – LỆ PHÍ
1.	01/01/2026	Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt 2025 do Quốc Hội ban hành
2.	01/01/2026	Luật Thuế giá trị gia tăng sửa đổi 2025 do Quốc Hội ban hành
3.	01/01/2026	Nghị định 02/2026/NĐ-CP về xử phạt hành vi vi phạm trong lĩnh vực phí và lệ phí do Chính Phủ ban hành
4.	01/01/2026	Nghị định 360/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt do Chính Phủ ban hành
5.	01/01/2026	Nghị định 359/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng do Chính Phủ ban hành
6.	16/01/2026	Nghị định 310/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn do Chính Phủ ban hành
		LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG
1.	01/01/2026	Luật Việc làm 2025 do Quốc Hội ban hành
2.	01/01/2026	Nghị Định 293/2025/NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động do Chính Phủ ban hành
3.	01/01/2026	Nghị định 338/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm do Chính Phủ ban hành
4.	01/01/2026	Nghị định 318/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về đăng ký lao động và hệ thống thông tin thị trường lao động do Chính Phủ ban hành

5.	01/01/2026	Nghị định 337/2025/NĐ-CP quy định về hợp đồng lao động điện tử do Chính Phủ ban hành
	NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	
1.	01/01/2026	Luật Ngân sách nhà nước 2025 do Quốc Hội ban hành
	BẢO HIỂM	
1.	01/01/2026	Nghị định 374/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp do Chính Phủ ban hành